

Số: 1913 /KH-SGDĐT

Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đợt II năm học 2019- 2020

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về việc tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT- BGDDĐT- BNV; Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT- BGDDĐT- BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học; Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập và Thông tư Liên tịch số 23/2015/TTLT- BGDDĐT- BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 05/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (UBND tỉnh) ban hành quy định quản lý và phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; văn bản số 4638/UBND-VX ngày 11/6/2010 của UBND tỉnh về tuyển dụng viên chức; văn bản số 7856/UBND-VX ngày 30/8/2017 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo;

Ngày 19/11/2019, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch số 3556/KH-SGDĐT về việc xét tuyển viên chức, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh

Covid-19. Hội đồng tuyển dụng chưa thực hiện việc phỏng vấn, thực hành đối với các thí sinh dự tuyển theo quy định. Căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch xét tuyển viên chức theo chức danh nghề nghiệp làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đợt II năm học 2019- 2020 gồm các nội dung như sau:

I. NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

- Tuyển dụng đúng số lượng và yêu cầu chuyên môn và đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch.

- Mọi công dân Việt Nam có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều được tham gia tuyển dụng vào làm giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục công lập. Những người được tuyển dụng phải đúng tiêu chuẩn nghiệp vụ và được bố trí đúng chức năng đảm nhiệm, vị trí việc làm đã xác định.

- Tổ chức tuyển dụng do Hội đồng tuyển dụng Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hội đồng tuyển dụng đứng đầu là Chủ tịch Hội đồng – chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả và chất lượng tuyển dụng.

- Những người có người thân (vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) dự tuyển vào ngạch viên chức không được tham gia vào Hội đồng tuyển dụng, phỏng vấn, chấm thực hành, làm đề thi, coi thi, chấm thi và phục vụ kỳ thi.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự xét tuyển viên chức:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng;
- Có trình độ chuyên môn đạt yêu cầu của ngạch cần tuyển;
- Có đủ sức khỏe, ngoại hình phù hợp với quy định của ngành;
- Có đơn xin dự tuyển, có lý lịch rõ ràng (được chính quyền địa phương xác nhận).
- Có văn bằng, kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

2. Người dự xét tuyển các chức danh nghề nghiệp giáo viên phải đạt trình độ chuẩn theo quy định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp giáo viên đăng ký dự tuyển, cụ thể.

Đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định hiện hành tương ứng với ngạch giáo viên dự tuyển: tốt nghiệp các trường đại học sư phạm (khoa sư phạm), cao đẳng sư phạm.

Tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng khác ngoài sư phạm, phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. Đợt II, tuyển thí sinh tốt nghiệp các trường đại học sư phạm (khoa sư phạm), cao đẳng sư phạm trên cả nước (kể cả thí sinh tốt nghiệp các trường đại học sư phạm TPHCM, Đại học Đồng Nai, Đại học sư phạm Hà Nội chưa trúng tuyển trong đợt I).

Người dự tuyển ngạch giáo viên phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước – quản lý ngành GD&ĐT và những nội dung liên quan đến viên chức theo quy định.

a) Yêu cầu về trình độ chuyên môn

- Giáo viên tiểu học hạng IV: Tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên; chuyên ngành giáo dục đặc biệt. (chỉ tuyển cho Trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật Đồng Nai).

- Giáo viên trung học cơ sở hạng III: Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm chuyên ngành trở lên (tuyển GV trung học cơ sở cho các trường THCS&THPT).

- Giáo viên trung học phổ thông (GDTX tỉnh) hạng III: Tốt nghiệp đại học sư phạm chuyên ngành trở lên.

- Đối với các thí sinh có hộ khẩu ngoài tỉnh các chuyên ngành: Toán, Lý, Hóa, Anh văn phải có bằng tốt nghiệp loại giỏi trở lên.

b) Yêu cầu về tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT- BGDDT- BNV; Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT- BGDDT- BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học; Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập và Thông tư Liên tịch số 23/2015/TTLT- BGDDT- BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông công lập.

Về chứng chỉ tin học: Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C do Bộ Giáo dục và Đào tạo đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

Về chứng chỉ ngoại ngữ: Người tham gia tuyển dụng nếu chưa có chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại Thông tư số 01/2014-TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì phải viết cam kết bổ sung chứng chỉ ngoại ngữ khi hết thời gian thử việc. Nếu hết thời gian cam kết mà không bổ sung chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định thì không công nhận hết thời gian thử việc.

Lưu ý: *Ngoài các yêu cầu trên đối với thí sinh dự tuyển vào trường THPT chuyên Lương Thế Vinh phải đảm bảo các điều kiện như sau:*

- Giáo viên dự tuyển: Đối với giáo viên có nhiều thành tích dạy giỏi cấp tỉnh, tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có bằng thạc sĩ hiện đang công tác

tại các cơ sở giáo dục công lập; là giáo viên giảng dạy trực tiếp có nhiều học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia các năm học trước.

- Sinh viên dự tuyển:

+ Tốt nghiệp đại học sư phạm loại giỏi, xuất sắc hoặc có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành.

+ Sinh viên tốt nghiệp đại học loại khá và đạt giải thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia môn học đúng với chuyên môn được đào tạo tại trường đại học.

3. Đối với nhân viên

a) Nhân viên thư viện (mã số V.10.02.07)

Có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp thư viện quy định tại Thông tư Liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Liên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ. Cụ thể

Tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

b) Nhân viên thí nghiệm – thiết bị (mã số V.07.07.20)

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập.

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên hoặc tốt nghiệp đại học ngành Lý, Hóa, Sinh và cam kết dự các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác thiết bị - thí nghiệm ở trường trung học phổ thông.

Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc đối với những địa phương yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ

Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên thiết bị, thí nghiệm (hoặc có cam kết bổ sung).

c) Nhân viên văn thư trung cấp (mã số 02.008)

Có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp văn thư quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ. Cụ thể:

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư;

Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước và nghiệp vụ ngạch văn thư trung cấp;

Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

d) Viên chức làm công tác kỹ thuật công nghệ thông tin (Mã số V.05.02.08)

Tuyển cho các trường chuyên biệt hoặc các trường phổ thông có nhu cầu (nhưng không được vượt định mức biên chế theo quy định của nhóm vị trí việc làm nhân viên thư viện, thí nghiệm - thiết bị, công nghệ thông tin).

Có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ sư, kỹ thuật viên quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Liên Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ. Cụ thể:

Nhân viên công nghệ thông tin: Có trình độ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật;

Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

e) Nhân viên kế toán (mã số 06.031)

Đối với viên chức làm công tác kế toán ở các trường trung học phổ thông, trung tâm GDTX tỉnh và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Tốt nghiệp đại học chuyên ngành tài chính kế toán; biết ngoại ngữ trình độ A trở lên, có chứng chỉ B tin học.

f) Nhân viên y tế (mã số V.08.03.07)

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ và Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; đối với viên chức làm công tác y tế ở các trường trung học phổ thông và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Tốt nghiệp có trình độ từ trung cấp y trở lên.

g) Nhân viên giáo vụ (mã số V.07.07.21)

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập.

Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ tuyển cho các trường chuyên biệt (Trường PT Dân tộc nội trú tỉnh, Trường PT Dân tộc nội trú liên huyện Tân Phú - Định Quán, Trường PT Dân tộc nội trú THCS&THPT Điều Xiềng, Trường THPT Chuyên Lương Thế Vinh, Trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật Đồng Nai).

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ) trở lên;

Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc đối với những địa phương yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên giáo vụ hoặc cam kết tham dự các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ.

Ngoài ra, người dự tuyển phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

- Những trường hợp thuộc diện chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước, phải có đầy đủ giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

Lưu ý: Không nhận dự tuyển làm giáo viên những trường hợp sau

+ ***Có dị dạng, khiếm khuyết về hình thể.***

+ ***Phát âm không chuẩn.***

+ ***Những trường hợp đã nghỉ việc quá 5 năm làm các công việc không liên quan đến ngành nghề dạy học.***

III. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VÀ CÁCH THỨC TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thành phần hội đồng tuyển dụng

Hội đồng tuyển dụng có 7 thành viên.

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Các Ủy viên:

- Lãnh đạo phòng TCCB - Ủy viên thường trực, kiêm thư ký Hội đồng;
- Trưởng phòng Nghiệp vụ I - Ủy viên;
- Phó Chánh Văn phòng Sở (phụ trách công tác hành chính) - Ủy viên;
- Phó trưởng phòng Nghiệp vụ 2 (phụ trách công tác Khảo thí kiểm định chất lượng) - Ủy viên;
- Trưởng phòng Kế hoạch tài chính - Ủy viên.

Hội đồng tuyển dụng có thể mời thêm các thành viên là lãnh đạo các cơ sở giáo dục có nhu cầu tuyển dụng tham gia các phiên họp của Hội đồng. Các thành viên này có quyền tham gia ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

2. Cách thức tổ chức tuyển dụng

Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

Lưu ý: Việc chấm thực hành, phỏng vấn do HĐTD thực hiện hoặc trung tập các cán bộ, giáo viên đảm bảo yêu cầu đề thực hiện. Khi chấm thực hành, phỏng vấn phải có 3 giám khảo chấm độc lập trên phiếu chấm điểm đối với từng thí sinh. Điểm thực hành, phỏng vấn là điểm trung bình cộng điểm của các giám khảo tham gia chấm thực hành, phỏng vấn. Chênh lệch điểm giữa 03 thành viên chấm từ 5 điểm trở lên đến dưới 10 điểm thì Trưởng ban kiểm tra sát hạch trao đổi lại với các thành viên tham gia chấm thực hành, phỏng vấn. Trường hợp chênh lệch nhau từ 10 điểm trở lên thì Trưởng ban kiểm tra sát hạch báo cáo để Chủ tịch HĐTD tổ chức đối thoại giữa các thành viên tham gia chấm thực hành, phỏng vấn, sau đó quyết định điểm phỏng vấn thực hành.

IV. QUY TRÌNH, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG

1. Công tác chuẩn bị

Căn cứ vào số lượng thí sinh đã đăng ký theo Thông báo số 05/TB-HĐTD ngày 12/02/2020 của Hội đồng tuyển dụng Sở GD&ĐT.

2. Quy định về thủ tục hồ sơ

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4x6) (theo mẫu), có xác nhận của UBND xã (phường, thị trấn) nơi cư trú hoặc của cơ quan, tổ chức nơi người đó đang công tác;

- Bản sao giấy khai sinh (có thể thay bằng chứng minh nhân dân);

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập phù hợp với yêu cầu của ngạch dự tuyển: Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp đại học (cao đẳng, trung cấp), bảng điểm; các chứng chỉ nếu có (gồm: quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành giáo dục và đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, tin học, ngoại ngữ);

- Bản sao các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có);

- Bản sao có công chức giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp quận, huyện trở lên cấp (có giá trị trong 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển).

- Bản photo hộ khẩu gia đình (có công chứng), - Hồ sơ được đựng trong phong bì cỡ 24cm x 34cm (theo mẫu quy định).

Hồ sơ nộp sẽ không hoàn trả kể cả trong trường hợp người dự tuyển không trúng tuyển.

Lưu ý: Những người có quá trình giảng dạy, công tác ứng với ngạch xin dự tuyển, có tham gia đóng BHXH trong các đơn vị trường công lập hoặc trước đây đã giảng dạy, công tác tại các trường công lập, sau đó chuyển sang giảng dạy, công tác ở đơn vị ngoài công lập nay xin đăng ký dự tuyển vào các trường công lập cần bổ sung các giấy tờ sau:

- Quyết định thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng.

- Bản photo sổ Bảo hiểm xã hội;

- Bản photo các Quyết định lương hưởng trước khi xin thôi việc.

Đây là căn cứ để Hội đồng tuyển dụng xem xét bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương theo quy định. Quá hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo trúng tuyển mà người được tuyển dụng không bổ sung đủ các giấy tờ trên sẽ không được xem xét bổ nhiệm vào ngạch (không tập sự) và xếp lương.

V. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển.

2. Xét tuyển giáo viên, nhân viên

a) Nội dung xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

Vòng 1: Hội đồng tuyển dụng giao Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển thực hiện việc kiểm tra, rà soát hồ sơ của từng thí sinh theo phiếu đăng ký dự

tuyển đảm bảo thi sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm. Nếu phù hợp thì thí sinh dự tuyển được tham dự vòng 2.

Vòng 2:

- Đối với giáo viên

- + Thực hành giảng dạy để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.
- + Điểm thực hành được tính theo thang điểm 100.
- + Thời gian thực hành 45 phút.
- + Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thực hành.

- Đối với nhân viên

- + Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.
- + Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.
- + Thời gian phỏng vấn 30 phút.
- + Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

b) Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển giáo viên, nhân viên

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành theo quy định đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.
- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành theo quy định cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.
- Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.
- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3. Ưu tiên trong xét tuyển giáo viên, nhân viên

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

VI. THỜI GIAN VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức

Từ ngày 19/6/2020 đến ngày 26/6/2020: Hội đồng tuyển dụng tổ chức kiểm tra, rà soát xét tuyển vòng 1;

Từ ngày 29/6/2020 đến ngày 30/6/2020: Hội đồng tuyển dụng gửi thông báo thí sinh có đủ điều kiện xét tuyển vòng 2.

Từ ngày 01/7/2020 đến ngày 03/7/2020: Hội đồng tuyển dụng gửi thông báo triệu tập thí sinh dự phỏng vấn, thực hành, thông báo thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có) và địa điểm phỏng vấn, thực hành cho các thí sinh có đủ điều kiện xét tuyển vòng 2.

Từ ngày 06/7/2020 đến ngày 10/7/2020: Hội đồng tuyển dụng tổ chức phỏng vấn, thực hành (Vòng 2).

Từ ngày 15/7/2020 đến ngày 20/7/2020: Hội đồng tuyển dụng thông báo điểm; Thông báo kết quả tuyển dụng.

2. Công tác thanh, kiểm tra

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban kiểm tra giám sát việc tuyển dụng viên chức.

3. Thông báo kết quả và nhận việc

Ngay khi có kết quả tuyển dụng viên chức, Hội đồng tuyển dụng gửi giấy thông báo cho người trúng tuyển.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng, người trúng tuyển có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại đơn vị tuyển dụng. Trường hợp vì lý do đặc biệt như ốm đau, tai nạn... được cơ quan có thẩm quyền xác nhận thì có thể được kéo dài

thêm thời gian hoàn chỉnh hồ sơ nhưng không quá 30 ngày kể từ khi nhận được thông báo trúng tuyển (theo dấu bưu điện).

Lưu ý: Quá thời hạn quy định, thí sinh trúng tuyển không tới nhận nhiệm sở mà không có lý do chính đáng, Thủ trưởng đơn vị báo cáo Hội đồng tuyển dụng xem xét có thể tuyển người dự tuyển có số điểm gần nhất để thay thế.

Khi kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người trúng tuyển, nếu đơn vị tuyển dụng phát hiện thấy văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ có liên quan không hợp pháp hoặc khai man trong hồ sơ dự tuyển nhanh chóng báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

4. Ký hợp đồng làm việc

Hợp đồng làm việc được ký kết giữa người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập với người trúng tuyển vào viên chức. Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Lưu ý: Để thuận tiện cho việc nhận xét, đánh giá viên chức trong thời gian tập sự, đề nghị thủ trưởng các đơn vị ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn lần đầu bằng với thời gian viên chức tập sự. Sau khi viên chức hoàn thành tập sự, thủ trưởng các đơn vị tiếp tục ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn nhưng tối đa không quá 36 tháng (kể cả thời gian tập sự).

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức khối trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đợt 2 năm học 2019- 2020. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 3556/KH-SGDĐT ngày 19/11/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo./. 

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Thông báo trên Website Sở GD&ĐT;
- Niêm yết tại bảng thông tin Cơ quan Sở GD&ĐT;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, TCCB: 

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Lê Giang

